TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Bắc, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 167/2024/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2024, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

***1. Nguyên đơn*:** Chị Nguyễn Thị R, sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp G, xã N, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thế X, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp G, xã N, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Rảnh và anh Nguyễn Thế X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị R và anh Nguyễn Thế X thỏa thuận thuận tình ly hôn**.**

Về con chung: Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị R trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Khánh B, sinh ngày 16/8/2009 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 22/5/2016, anh Nguyễn Thế X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 15/6/2024.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị R và anh X khai không có nên không xem xét giải quyết

Về nợ chung: Chị R và anh X khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng chị Nguyễn Thị R có nghĩa vụ chịu, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng anh Nguyễn Thế X có nghĩa vụ chịu. Tuy nhiên, chị R đồng ý nộp thay cho anh X nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004666 ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- UBND xã Viên Thành;
- VKSND huyện MCB(1b);
- Chi cục THADS H.MCB(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm